

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Vật lý; Chuyên ngành: Khoa học vật liệu

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Thu Nhân

2. Ngày tháng năm sinh: 01/10/1975; Nam ☐; Nữ ☒; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Quỳnh Khê, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Số nhà 10, tổ dân phố số 01 Ngọc Trục, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): T04-1707, khu đô thị Times City, 458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: 0985457898; Điện thoại di động: 0985457898;

E-mail: nhan.nguyenthuthu@hust.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2001 đến năm 2011: Kỹ sư tại Đại học Bách Khoa Hà Nội

Từ năm 2011 đến năm 2019: Giảng viên tại Đại học Bách Khoa Hà Nội

Từ năm 2020 đến năm 2020: Giảng viên chính tại Đại học Bách Khoa Hà Nội

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên chính; Chức vụ cao nhất đã qua: Giảng viên chính

Cơ quan công tác hiện nay: Đại học Bách Khoa Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: Số 01, Đại Cồ Việt, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại cơ quan:

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không có

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 06 năm 1997, ngành: Vật lý, chuyên ngành: Chất rắn

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Sư phạm Hà nội

- Được cấp bằng ThS ngày 12 tháng 12 năm 2000, ngành: Khoa học Vật liệu, chuyên ngành: Khoa học Vật liệu

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trung tâm Quốc tế đào tạo về Khoa học vật liệu (ITIMS)

- Được cấp bằng TS ngày 16 tháng 11 năm 2011, ngành: Khoa học Vật liệu, chuyên ngành: Công nghệ Vật liệu Điện tử

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Bách Khoa Hà nội

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (Hội đồng II: Vật lý, Luyện kim, Hóa học)

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Vật lý

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Mô phỏng vi cấu trúc và tính chất vật lý của các vật liệu Oxit

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 1 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 2 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);

- Đã hoàn thành 1 đề tài NCKH cấp Nhà nước; 2 đề tài NCKH cấp Bộ; 4 đề tài NCKH cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 42 bài báo KH, trong đó 11 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 1, trong đó 1 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng 0 tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Chiến sĩ thi đua	cơ sở	2008-2009
2	Chiến sĩ thi đua	cơ sở	2010-2011
3	Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Đảng ủy trường Đại học Bách Khoa	2018

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

Về tiêu chuẩn:

- Có phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt
- Đạt trình độ chuẩn được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ
- Có đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp
- Có lý lịch rõ ràng

Về nhiệm vụ:

- Giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý, chương trình giáo dục
- Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và điều lệ nhà trường
- Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của Nhà giáo, tôn trọng nhân cách người học; đối xử công bằng với người học, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người học;
- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nêu gương tốt cho người học;
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên *:

- Tổng số 19 năm.
- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn	Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp	Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức

Chính	Phụ	ĐH	SDH					
1	2014-2015			1	2	286	90	376
2	2015-2016		1	1		302	32	334
3	2016-2017		1			311	32	343
3 năm học cuối								
4	2017-2018		1			276	32	308
5	2018-2019		1			248	32	280
6	2019-2020				1	318		318

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☐:

- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐; Tại nước: năm

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☒; Diễn giải: Tự học

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): TOEFL

4. Hướng dẫn NCS, học viên CH, BSCK, BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng	Trách nhiệm hướng dẫn	Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định

1	Kỹ thuật mô phỏng trong vật lý	TK	NXB Đại học Sư phạm, năm 2014	5	VC	(Chương 2 từ trang 62 đến trang 99)	
---	--------------------------------	----	-------------------------------	---	----	-------------------------------------	--

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS: 1

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Mô phỏng vi cấu trúc hệ ba nguyên (Li ₂ O) _x (SiO ₂) _{1-x}	CN	B2007-01-111, cấp Bộ	15/01/2007 đến 15/12/2008	08/01/2009
2	Nghiên cứu công nghệ mô phỏng một số tính chất hóa lý của dung dịch điện môi rắn nhằm hỗ trợ công nghệ chế tạo pin Liti	CN	B2009-01-267, cấp Bộ	27/04/2009 đến 30/12/2010	08/06/2011

1	Polyamorphism in the silica glass	2	Không	Scripta Materialia	có - ISI IF: 2.949		63 , 12-15	2010
2	Melting of Al ₂ O ₃ using molecular dynamics simulation	3	Có	Journal of Science & Technology			76, 115-118	2010
3	Molecular dynamics simulation of liquid Al ₂ O ₃ under densification	3	Không	Modelling Simu. Mater. Sci. Eng.	có - ISI IF: 1.16		17 , 025003	2009
4	Local structure and dynamics property of liquid (Li ₂ O).x(SiO ₂)	3	Có	Journal of Science & Technology			72A, 33-37	2009
5	The temperature-induced structural change in amorphous TiO ₂	4	Có	Journal of Science & Technology			72A, 38-42	2009
6	A Molecular Dynamic Study of Alumina-silica Liquid	5	Không	Communications in Physics			19 , 3, 155-160	2009
7	COMPUTER SIMULATION OF AMORPHOUS TiO ₂	6	Không	Advances in Natural Sciences			10 , 3, 307-315	2009
8	Study of local structure on lithium silicate Li ₂ O-SiO ₂	3	Có	Journal of Science & Technology			63, 74-78	2008

9	Local structure of liquid SiO ₂ under temperature	4	Có	Journal of Science of HNUE			53, 74-79	2008
10	A study of pressure-induced polymorphism in liquid GeO ₂	4	Không	Modelling Simul. Mater. Sci. Eng.	có - ISI IF: 1.19		15 , 845-854	2007
11	Molecular dynamic simulation of liquid Al ₂ O ₃ -SiO ₂	4	Có	Proceedings of the Eleventh Vietnamese-German Seminar on Physics and Engineering			, 52-55	2008
12	Local structure of liquids Al ₂ O ₃ and GeO ₂ under densification	5	Không	Journal of Non-Crystalline Solids	có - SCI IF: 1.404		354, 3093-3097	2008
13	Polymorphs in GeO ₂ liquid	4	Không	Physics and Engineering of New Materials, Springer proceedings in physics			127, 225-234	2008
14	Local Microstructure of Amorphous TiO ₂	5	Không	Communications in Physics			18 , 4, 217-224	2008
15	Molecular Dynamics Investigation on Microstructure and Void in Amorphous SiO ₂	4	Có	Materials Transactions	có - SCI IF: 0.813		49 , 6, 1212-1218	2008

16	The dependence of microstructure of liquid (Al ₂ O ₃) ₂ (SiO ₂) on pressure	3	Không	Journal of Science & Technology			60, 5-9	2007
17	Molecular Dynamics Study on Local Structure of Amorphous and Liquid Al ₂ O ₃	5	Có	Metal Mater. Inter.	có - SCI IF: 0.962		12, 2, 167-172	2006
18	Structural and dynamics study of melt alumina-silica systems	3	Có	Proceedings of the International Conference on Engineering Physics			, 263-266	2006
19	Simulation study on microstructure of liquid and amorphous SiO ₂	3	Có	Proceedings of the International Conference on Engineering Physics			, 248-252	2006
20	Densification process in amorphous titanium dioxide	5	Không	Proceedings of the International Conference on Engineering Physics			, 259-262	2006
21	Study on anomalous properties of diffusion in Liquid GeO ₂	4	Không	Proceedings of the 6th National Conference on Physics			, 1222	2006
22	Simulation study of local structure of silica under temperature and pressure	5	Có	Communications in Physics			15, 4, 249-256	2005

23	Molecular Dynamics Study on Local Structure of Amorphous and Liquid Alumina	4	Không	Proceedings of the Joint Conference of ICCP6 and CCP2003			, 134-137	2005
24	Tính toán dải năng lượng trong vật liệu InxGa1-xN: độ cong nhỏ của năng lượng vùng cấm	6	Không	Tuyển tập hội nghị Vật lý toàn quốc lần thứ VI			, 113	2005
25	Computer Simulation of Amorphous and liquid Al2O3	3	Có	Proceedings of The Seventh Vietnamese-German Seminar on Physics and Engineering			, 317-320	2004
26	Mô hình hóa hệ ô xít SiO2 và Al2O3	4	Có	Những vấn đề hiện đại của vật lý chất rắn			III-A , 276-280	2003
27	Local microstructure of systems CoxB1-x: Simulation study	7	Không	Proceedings of The Seventh Vietnamese-German Seminar on Physics and Engineering			, 313-316	2004
28	The study of energy levels in GaN/InxGa1-xN quantum well, quantum wires and quantum dots	7	Không	Proceedings of The Sixth German-Vietnamese Seminar on Physics and Engineering			, 158-161	2003

29	Mô hình hóa quá trình khuếch tán trong vật liệu vô định hình	5	Không	The 19th Science Conference			, 59-65	2001
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
30	New analysis characterizing the dynamics heterogeneity and microstructure in liquid silicates	2	Có	Journal of Physics: Conference Series	có - ISI IF: 0.54		1506, 012018	2020
31	Crystallization of amorphous silica under compression	4	Có	Canadian Journal of Physics	có - ISI IF: 1.016		97, 1133-1139	2019
32	Insight into microstructure and dynamics of network forming liquid from the analysis based on shell-core particles	5	Không	The European Physical Journal B	có - ISI IF: 1.44		92 , 166, 1-11	2019
33	The role-change of Na ⁺ ions in sodium silicate system under compression	3	Không	HNUE JOURNAL OF SCIENCE Natural Sciences			64 , 6, 85-92	2019
34	Simulation of Network Structure and Polyamorphism of Borosilicate	2	Có	Proceedings ICAMN 2019			, 92-97	2019

35	Study of (Al ₂ O ₃ -SiO ₂)-based Geopolymer materials with different composition using Molecular Dynamics simulation	4	Không	Proceedings ICAMN 2019			, 64-69	2019
36	About the diffusion mechanism in the silica liquid	5	Có	International Journal of Modern Physics B	có - ISI IF: 0.85		30, 1650059	2016
37	Polyamorphism and Structural Transformation in Liquid B ₂ O ₃ under Compression: Insight from Visualization of Molecular Dynamics Data	3	Không	VNU Journal of Mathematics – Physics			30 , 1, 32-38	2014
38	Polyamorphism and two state model in liquid GeO ₂ under compression insight from visualization of molecular dynamics data	3	Không	Communications in Physics			24 , 3S1, 95-98	2014

39	Influence of blocking effect and energetic disorder on diffusion on one-dimensional lattice	3	Không	Communications in Physics			24 , 1, 85-96	2014
40	The Microstructure of Amorphous Iron Nanoparticle	4	Không	VNU Journal of Mathematics – Physics			29 , 3, 32-41	2013
41	Polyamorphism and origin of spatially heterogeneous dynamics in network-forming liquids under compression: Insight from visualization of molecular dynamics data	4	Không	Applied Physics letters	có - ISI IF: 3.787		102 , 191908	2013
42	Structural and Dynamics Heterogeneity in Sodium Silicate Liquid	2	Có	VNU Journal of Science: Mathematics – Physics			36 , 2, 47-54	2020

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà U'V là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 3

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS. 7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
----	--	-----------------	--------------------	-----------------------------	------------

Không có

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
Không có				

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ	Vai trò	Cơ sở giáo dục đại học
Không có			

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hà nội, ngày 29 tháng 06 năm 2020

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)